BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 2075/2020/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT
Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội
Điện thoại: 0947352299 Fax: 024 62815120
Email: hien.nguyenthao@yahoo.com
Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe F1-CARE COMPLEX; do:
Olympian Labs, Inc.
Địa chỉ: 21410 N 15TH LN STE 114 Phoenix, AZ 85027, United States America (USA) sản xuất, phù hợp:

Bản tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số CAS/OLVL/0130/OL ngày 15/01/2019.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:
- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM
BỘ Y TẾ

Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 19/2019/0101905887-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT

Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại: 0947352299 Fax: 024 62815120

E-mail: hien.nguyenthao@yahoo.com

Mã số doanh nghiệp: 0101905887

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe F1-CARE COMPLEX

2. Thành phần:

Cho 1 viên nén (800mg ± 7.5%):

Vitamin A (Beta-Carotene) 3000IU, Vitamin B1 (Thiamine Mononitrate) 3mg, Vitamin B2 (Riboflavin) 3.4mg, Vitamin B3 (từ Niacinamide) 20mg, Vitamin B5 (Panthothenic acid) 10mg, Vitamin B6 (Pyridoxine HCl) 10mg, Folic acid 600mcg, Vitamin B12 (Cynocobalamin) 12mcg, Vitamin C (Ascorbic acid) 100mg, Vitamin D (Cholecalciferol 100,000IU/g) 200IU, Vitamin E (D-Alpha-Tocopherol Acetate) 30IU, Biotin (D-Biotin) 30mcg, Sắt (từ Sắt (II) Fumarate) 15mg, Iốt (từ kali iodid) 15mcg, Magnesi (Magnesi oxide) 50mg, Kẽm (kẽm Gluconate) 25mg, Selen (từ Natri selenate) 25mcg, Đồng (từ đồng oxide) 2mg, Mangan (Mangan sulphate monohydrate) 5mg, Crom 25mcg, Molybden (Natri molybdate) 25mcg, DHA 3mg, chiết xuất gừng (ginger) 12mg.

Phụ liệu: MCC (Microcrystalline Cellulose INS460(i)) , Silicon dioxide INS551, Stearic acid, Magnesium Stearate INS470(iii), Polyvinyl Alcohol INS1203, Titanium dioxide INS171, Polyethylene Glycol INS1521, Talc 553(iii), Hương bạc hà.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Vitamin A	IU/viên	3000 ± 20%
2	Vitamin B1	mg/viên	3 ± 20%
3	Vitamin B2	mg/viên	3.4 ± 20%
4	Vitamin B3	mg/viên	20 ± 20%
5	Vitamin B5	mg/viên	10 ± 20%

6	Vitamin B6	mg/viên	10 ± 20%
7	Folic acid	mcg/viên	600 ± 20%
8	Vitamin B12	mcg/viên	12 ± 20%
9	Vitamin C	mg/viên	100 ± 20%
10	Vitamin D	IU/viên	200 ± 20%
11	Vitamin E	IU/viên	30 ± 20%
12	Biotin	mcg/viên	30 ± 20%
13	Sắt	mg/viên	15 ± 20%
14	Kẽm	mg/viên	25 ± 20%
15	Selen	mcg/viên	25 ± 20%
16	Đồng	mg/viên	2 ± 20%
17	Mangan	mg/viên	5 ± 20%
18	Crom	mcg/viên	25 ± 20%
19	Molybden	mcg/viên	25 ± 20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong lọ nhựa PE, bao ngoài là hộp giấy, phù hợp với quy định của Bộ Y tế về bao bì sản phẩm
Quy cách đóng gói: 30 viên/lọ. Khối lượng viên: 800mg ± 7.5%
Dạng bào chế: Viên nén

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Olympian Labs, Inc.
Địa chỉ: 21410 N 15TH LN STE 114 Phoenix, AZ 85027, United States America (USA)

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Bản tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số CAS/OLVL/0130/OL ngày 15/01/2019.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thảo Hiền

Nguyễn Thảo Hiền

NỘI DUNG NHÃN PHỤ

1. **Tên sản phẩm:** Thực phẩm bảo vệ sức khỏe F1-CARE COMPLEX
2. **Thành phần cấu tạo:** Cho 1 viên nén (800mg ± 7.5%):

   Vitamin A (Beta-Carotene) 3000IU, Vitamin B1 (Thiamine Mononitrate) 3mg, Vitamin B2 (Riboflavin) 3.4mg, Vitamin B3 (từ Niacinamide) 20mg, Vitamin B5 (Panthothenic acid) 10mg, Vitamin B6 (Pyridoxine HCl) 10mg, Folic acid 600mcg, Vitamin B12 (Cynocobalamin) 12mcg, Vitamin C (Ascorbic acid) 100mg, Vitamin D (Cholecalciferol 100,000IU/g) 200IU, Vitamin E (D-Alpha-Tocopherol Acetate) 30IU, Biotin (D-Biotin) 30mcg, Sắt (từ Sắt (II) Fumarate) 15mg, Iốt (từ kali iodid) 15mcg, Magnesi (Magnesi oxide) 50mg, Kẽm (kẽm Gluconate) 25mg, Selen (từ Natri selenate) 25mcg, Đồng (từ đồng oxide) 2mg, Mangan (Mangan sulphate monohydrate) 5mg, Crom 25mcg, Molybden (Natri molybdate) 25mcg, DHA 3mg, chiết xuất gừng (Ginger) 12mg.

   Phụ liệu: MCC (Microcrystalline Cellulose INS460(i)) , Silicon dioxide INS551, Stearic acid, Magnesium Stearate INS470(iii), Polyvinyl Alcohol INS1203, Titanium dioxide INS171, Polyethylene Glycol INS1521, Talc 553(iii), Hương bạc hà.
3. **Công dụng:** Bổ sung một số vitamin và khoáng chất cho cơ thể, giúp tăng cường sức khỏe.

   Lưu ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
4. **Đối tượng sử dụng:** Phụ nữ đang mang thai và cho con bú cần bổ sung một số vitamin và khoáng chất.

   Lưu ý:

   + Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

   + Phụ nữ có thai hoặc cho con bú, người đang dùng thuốc nên tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi sử dụng.
5. **Thời hạn sử dụng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.
6. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

   - Hướng dẫn sử dụng: uống 1 viên mỗi ngày hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.
   - Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát. Để xa tầm tay trẻ em.
7. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

   - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong lọ nhựa PE, bao ngoài là hộp giấy, phù hợp với quy định của Bộ Y tế về bao bì sản phẩm
   - Quy cách đóng gói: 30 viên/lọ. Khối lượng viên: 800mg ± 7.5%

   Dạng bào chế: Viên nén
8. **Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

   - Xuất xứ: Hoa Kỳ

   Nhà sản xuất: Olympian Labs, Inc.

Địa chỉ: 21410 N 15TH LN STE 114 Phoenix, AZ 85027

- Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT

Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Số ĐKSP:....

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thảo Hiền



M.S.D.N: 0101905887 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT
Q. THANH XUÂN - TP HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thảo Hiền

MA HO SO: 19.10.25.63142.DKCB



KT : 65 x 120mm

M.S.D.N: 0101905887 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VIỆT LIÊN KẾT
Q. THANH XUÂN - TP HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thảo Hiền

MA HO SO: 19.10.25.63142.DKCB